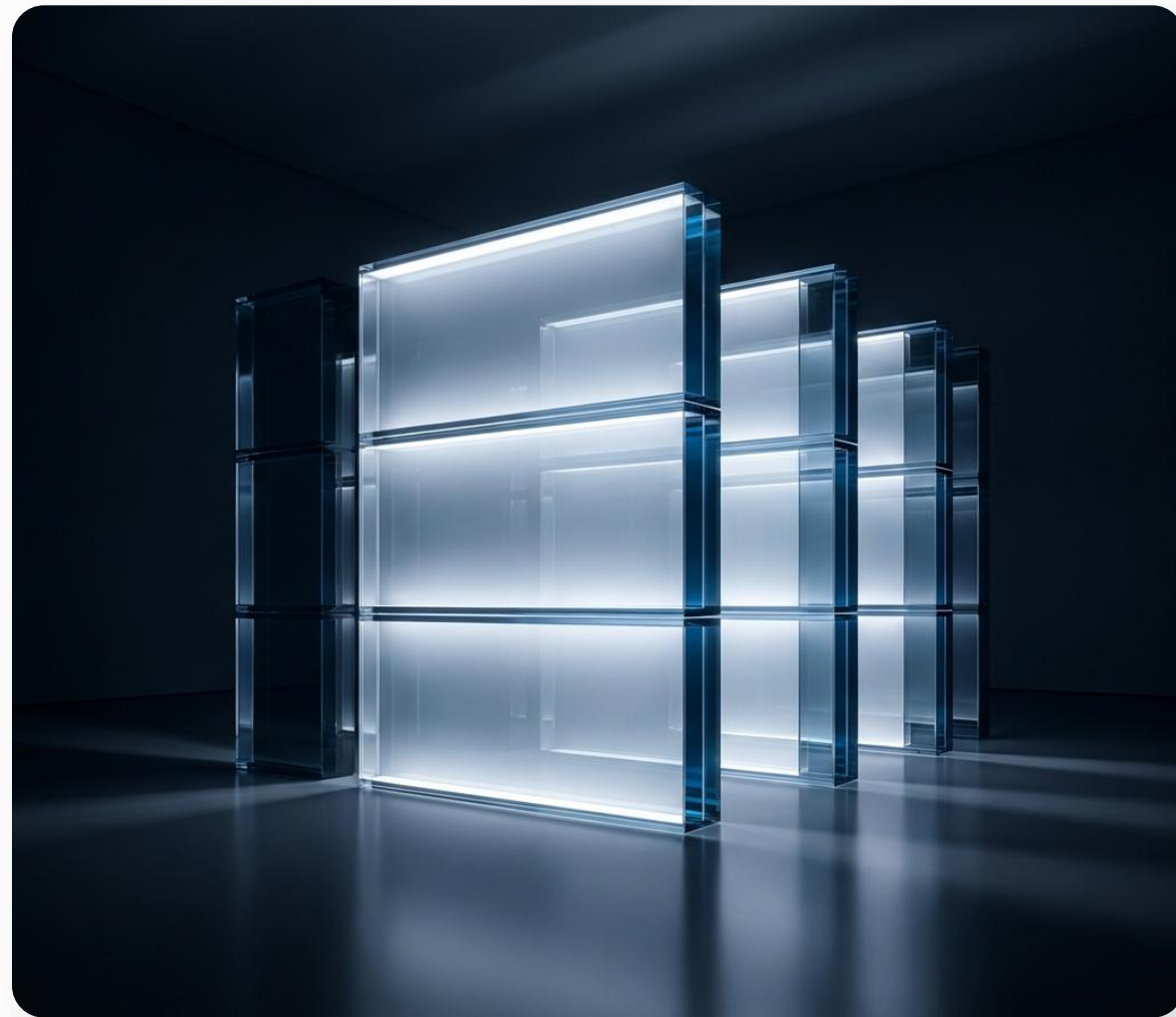


Semantic HTML5 Tags

Xây dựng cấu trúc web hiện đại & dễ tiếp cận

Instructor: Web Dev Team • Edition 2024



Learning Objectives

Definition

Understand what semantic HTML is and why it differs from generic HTML.

Structural Tags

Master the core structural elements: header, nav, main, article, section, aside, footer.

Text-level Tags

Learn how to use text semantics like strong, em, and code correctly.

Hierarchy

Implement proper heading hierarchy (h1-h6) for accessible document outlines.

Semantic HTML là gì?

Semantic HTML sử dụng các thẻ HTML **mang ý nghĩa** để mô tả nội dung của chúng, thay vì chỉ dùng để hiển thị giao diện. Nó giúp trình duyệt và developer hiểu rõ vai trò của từng phần tử.

❌ Non-Semantic (Div Soup)

```
<div id="header">
<div class="nav">Menu</div>
</div>
<div class="content">
<div class="article">...</div>
</div>
<div id="footer">...</div>
```



✅ Semantic HTML

```
<header>
<nav>Menu</nav>
</header>
<main>
<article>...</article>
</main>
<footer>...</footer>
```

Tại sao Semantic HTML quan trọng?



SEO & Ranking

Công cụ tìm kiếm (Google) hiểu rõ nội dung chính/phụ, từ đó xếp hạng từ khóa chính xác hơn.



Accessibility (A11y)

Trình đọc màn hình (Screen Readers) dựa vào thẻ semantic để điều hướng cho người khiếm thị.



Dễ bảo trì (Maintainability)

Code rõ ràng, dễ đọc hơn. Developer mới tham gia dự án sẽ nhanh chóng hiểu cấu trúc trang.

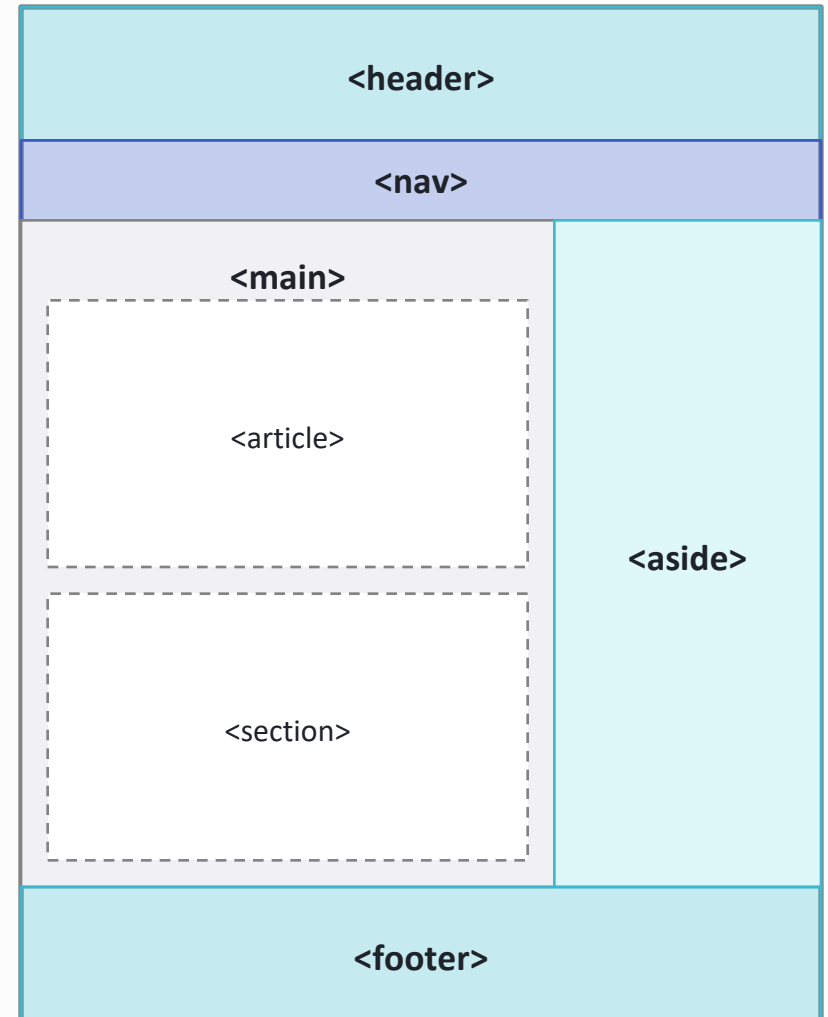


Tương thích tương lai

Tối ưu hóa hiển thị trên các thiết bị mới (mobile, watch) và các tính năng trình duyệt trong tương lai.

Structural Semantic Tags

- **<header>**: Phần đầu trang hoặc đầu section.
- **<nav>**: Khu vực menu điều hướng chính.
- **<main>**: Nội dung chính duy nhất của trang.
- **<article>**: Bài viết/nội dung độc lập.
- **<section>**: Nhóm nội dung theo chủ đề.
- **<aside>**: Nội dung phụ, sidebar, quảng cáo.
- **<footer>**: Chân trang hoặc kết thúc section.



<header> — Phần đầu trang

- **Mô tả:**

Chứa nội dung giới thiệu hoặc điều hướng. Thường gồm: logo, tên trang, menu, ô tìm kiếm.

- **Lưu ý quan trọng:**

Có thể dùng **nhiều thẻ header** trên cùng một trang (ví dụ: header chính của site và header riêng của một bài viết).

```
<!-- Site Header -->
<header>
  <h1>My Website</h1>
  <nav>...</nav>
</header>
<article>
  <header>
    <h2>Blog Post Title</h2>
    <p>Posted by Admin</p>
  </header>
</article>
```

<nav> — Menu điều hướng

- **Mục đích:**

Dùng cho các khối liên kết điều hướng chính (Menu chính, Mục lục, Footer links).

- **Cấu trúc chuẩn:**

Thường kết hợp với danh sách không thứ tự () để hỗ trợ Accessibility tốt nhất.

- **Lưu ý:**

Không cần dùng <nav> cho mọi nhóm link nhỏ lẻ (như link trong footer copyright).

```
<nav>
  <ul>
    <li><a
href="/">Home</a></li>
    <li><a
href="/about">About</a></li>
    <li><a
href="/contact">Contact</a></li>
  </ul>
</nav>
```

<main> — Nội dung chính

- **Định nghĩa:**

Chứa nội dung duy nhất và quan trọng nhất của trang web (không bao gồm sidebar, menu, footer chung).

- **Quy tắc quan trọng:**

Chỉ được có **MỘT** thẻ <main> hiển thị trên mỗi trang.

- **Vị trí:**

KHÔNG đặt bên trong <header>, <nav>, <footer>, hay <aside>.

```
<body>
  <header>...</header>
  <main>
    <h1>Page Title</h1>
    <p>Unique content
here...</p>
  </main>
  <footer>...</footer>
</body>
```


<article> — Bài viết độc lập

- **Định nghĩa:**

Khối nội dung độc lập, có ý nghĩa trọn vẹn khi tách riêng khỏi trang (self-contained).

- **Trường hợp sử dụng:**

Bài blog, tin tức, bình luận người dùng, bài đăng diễn đàn, widget sản phẩm.

- **Cấu trúc con:**

Nên có tiêu đề (H2-H6) và có thể có header/footer riêng bên trong.

```
<article>
  <h2>New Feature Released</h2>
  <p>Today we launched...</p>
  <!-- Article's own footer -->
  <footer>
    Posted on <time>May 1</time>
  </footer>
</article>
```

<section> — Phần nội dung

- **Mục đích:**

Gom nhóm các nội dung có cùng chủ đề. Khác với <div> (dùng để style), <section> mang ý nghĩa ngữ nghĩa về chủ đề.

- **Quy tắc:**

Nên có tiêu đề (H2-H6) để mô tả nội dung của section đó.

- **Ví dụ:**

Phần "Về chúng tôi", "Dịch vụ", "Liên hệ" trên trang chủ.

```
<body>
  ...
  <section class="services">
    <h2>Our Services</h2>
    <div class="card">...</div>
    <div class="card">...</div>
  </section>
  <section class="contact">
    <h2>Contact Us</h2>
  </section>
</body>
```

<aside> — Sidebar / Nội dung phụ

- **Định nghĩa:**

Chứa nội dung liên quan gián tiếp hoặc bổ trợ cho nội dung chính.

- **Ứng dụng:**

Thanh bên (Sidebar), quảng cáo, danh sách bài viết liên quan, hộp thông tin tác giả.

- **Ngữ cảnh:**

Nếu đặt trong <article>, nó bổ trợ cho bài viết đó.

Nếu đặt ngoài, nó bổ trợ cho toàn trang.

```
<article>
  <h1>Review iPhone 15</h1>
  <p>Main review text...</p>
  <aside>
    <h3>Specs</h3>
    <ul><li>A16
Chip</li>...</ul>
  </aside>
</article>
```

<footer> — Chân trang

- **Mục đích:**

Đánh dấu phần kết thúc của một trang hoặc một section.

- **Nội dung thường gặp:**

Thông tin bản quyền (Copyright), liên hệ, sitemap, các liên kết pháp lý, hoặc thông tin tác giả.

- **Linh hoạt:**

Giống như header, bạn có thể có footer cho toàn trang VÀ footer riêng cho từng thẻ <article> hoặc <section>.

```
<!-- Page Footer -->
<footer>
  <p>&copy; 2024 My Website</p>
  <address>Contact:
admin@site.com</address>
</footer>
<article>
  ...
  <footer>
    Written by Alice
  </footer>
</article>
```

Text-level Semantic Tags

- ****
Quan trọng cao (Bold).
Ví dụ: **Cảnh báo!**
- ****
Nhấn mạnh (Italic).
Ví dụ: *quan trọng.*
- **<mark>**
Đánh dấu/Highlight.
Ví dụ: Kết quả tìm kiếm.
- **<small>**
Văn bản nhỏ, bản quyền.
© 2024 Company.
- **<time>**
Thời gian (máy đọc được).
`<time datetime="2024-01-01">`
- **<code>**
Đoạn mã máy tính.
`console.log('Hi')`
- **<kbd>**
Phím bấm input.
Nhấn `Ctrl + C`
- **<abbr>**
Viết tắt.
WHO (World Health Org)

Headings Hierarchy (H1–H6)

- **Cấu trúc cây (Tree Structure):**
Headings tạo nên "mục lục" của trang web.
- **Mỗi trang 1 thẻ H1:**
Thường dành cho tiêu đề chính của trang.
- **Không nhảy cóc (No skipping):**
Đừng đi từ H1 thẳng xuống H3. Hãy theo thứ tự H1 → H2 → H3.
- **Không dùng để chỉnh cỡ chữ:**
Dùng CSS để chỉnh size, dùng H1-H6 để định nghĩa cấu trúc.

<h1> Main Title

<h2> Section Title

<h3> Subsection

Context text...

<h2> Another Section

<h3> Subsection

Ví dụ hoàn chỉnh: Semantic HTML

```
<body>
<header>...</header>
<nav>...</nav>
<main>
  <h1>Blog Post</h1>
  <article>
    <h2>Chapter 1</h2>
    <p>Content...</p>
  </article>
  <aside>Related info</aside>
</main>
<footer>Copyright</footer>
</body>
```

- **Container chính:**

<main> bao trọn phần nội dung độc nhất, tách biệt với header/footer chung.

- **Nội dung bài viết:**

Sử dụng <article> để đóng gói nội dung blog, bên trong có thể chia nhỏ thành các section nếu dài.

- **Thông tin phụ:**

<aside> đặt bên cạnh hoặc bên trong main để chứa thông tin liên quan nhưng không phải mạch chính.

Thực hành: Tạo trang với Semantic Tags

- 1. Tạo file `index.html` cơ bản.
- 2. Thêm `<header>` chứa Logo và `<nav>` menu.
- 3. Tạo khu vực `<main>` để chứa nội dung.
- 4. Viết 1 bài blog dùng thẻ `<article>` (có H1/H2).
- 5. Thêm sidebar bằng `<aside>` chứa "Bài viết liên quan".
- 6. Kết thúc trang bằng `<footer>` chứa Copyright.

Tóm tắt: Semantic HTML5 Tags

- **Định nghĩa:** Code mang ý nghĩa mô tả nội dung, không chỉ là giao diện.
- **Lợi ích:** Tốt cho SEO, Accessibility, và Dễ bảo trì.
- **Tags cấu trúc:** Header, Nav, Main, Article, Section, Aside, Footer.
- **Tags văn bản:** Strong, Em, Time, Code, Mark...
- **Hierarchy:** Sử dụng H1-H6 theo đúng thứ tự cấp bậc, không nhảy cóc.
- **Best Practice:** Mỗi trang chỉ 1 <main>, <h1> duy nhất (khuyến nghị).

Q & A

Bạn có câu hỏi nào không?

Email: questions@webdevcourse.com

Docs: developer.mozilla.org (MDN)

Bài tiếp theo:

Forms & Inputs

- Các loại thẻ Input
- Form Attributes
- Validation cơ bản

